TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 3246/2023/QĐST-KDTM	*TP.Thủ Đức, ngày 24 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2021/TLST-KDTM ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần bao bì MT

Trụ sở: số A, Vsip II-A, Đường số B, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore II-A, xã Vinh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền Bà Văn Thị Thu S, sinh năm 1978 và ông Vĩnh Q, sinh năm 1983.

Bị đơn: Công ty cổ phần sản xuất thương mại TN

Trụ sở: A Linh Đông, khu phố B, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo uỷ quyền ông Trần Văn T

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần sản xuất thương mại TN có trách nhiệm thanh toán cho Công ty cổ phần bao bì MT số tiền nợ gốc của Hợp đồng 01/2020/MT/BH-TN ngày 27/7/2020 là 465.347.055 đồng, bao gồm: số tiền 21.093.000 đồng của 33.000 thùng đã giao, số tiền 343.318.200 đồng của 38.195 thùng đã đưa ra sử dụng và số tiền 91.935.155 đồng tương ứng với 30% tiền hàng của 35.265 thùng đang bảo quản tại kho Công ty cổ phần sản xuất thương mại TN. Khi Công ty cổ phần bao bì MT nhận lại 35.265 thùng tại kho của Công ty cổ phần sản xuất thương mại TN, nếu số lượng hàng không đủ thì Công ty cổ phần sản xuất thương mại TN phải thanh toán theo đơn giá của hợp đồng.

Việc thực hiện sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu bên bị thi hành án chưa thi hành, thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Án phí: Công ty cổ phần sản xuất thương mại TN chịu hòa giải thành số tiền 11.306.941 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 3.025.100 đồng theo biên lai thu số 0059119 ngày 07/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, còn phải nộp thêm 8.281.841 đồng. Hoàn trả cho Công ty cổ phần bao bì MT số tiền tạm ứng án phí 29.715.280 đồng theo biên lai thu số 0058684 ngày 02/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức. Công ty cổ phần bao bì MT và Công ty cổ phần sản xuất thương mại TN chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí giám định đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Tòa án Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức; (1)
- CC. THADS thành phố Thủ Đức; (1)
- Đương sự; (2)
- Lưu: Hồ sơ vụ án dân sự, VP. (2)

THẨM PHÁN

Đinh Khắc Hưng